

Số: /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

### VỀ VIỆC CÔNG BỐ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ LĨNH VỰC ĐẦU TƯ THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI

#### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật số 47/2019/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 281/KH-UBND ngày 28/10/2022 của UBND Thành phố rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong các cơ quan hành chính nhà nước thành phố Hà Nội giai đoạn 2022-2025;

Theo đề nghị của Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội tại Tờ trình số 2256 /TTr-BQL ngày 24 / 11 /2023 về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ lĩnh vực đầu tư thuộc thẩm quyền của UBND Thành phố;

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này 01 thủ tục hành chính nội bộ lĩnh vực đầu tư thuộc phạm vi quản lý của UBND Thành phố (chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; Trưởng ban Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội; Giám đốc, Thủ trưởng các sở, ban, ngành Thành phố; Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- VPUBTP: CVP, các PCVP: N.M.Quân, C.N.Trang, các phòng: KSTTHC, KTN, HCTC;
- TT Thông tin điện tử TP;
- Lưu: VT, KSTTHC.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Hồng Sơn**

**PHỤ LỤC**  
**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ LĨNH VỰC ĐẦU TƯ THUỘC**  
**PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI**  
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024 của  
Chủ tịch UBND Thành phố)

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ**

STT	Tên thủ tục hành chính nội bộ	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1	Lấy ý kiến thẩm định về đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư (hoặc điều chỉnh chủ trương đầu tư) dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ	Đầu tư	Ban Quản lý các Khu công nghiệp và chế xuất

**PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**1. Thủ tục: Lấy ý kiến thẩm định về dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ (điểm h khoản 1 Điều 31 Luật Đầu tư năm 2020)**

**1.1. Trình tự thực hiện**

**Bước 1:** Căn cứ Văn bản của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban nhân dân Thành phố có Văn bản giao Ban Quản lý các Khu công nghiệp và chế xuất chủ trì, phối hợp với các Sở, Ngành và UBND quận, huyện có liên quan thực hiện.

**Bước 2:** Trong thời hạn 01 ngày làm việc, Ban Quản lý các Khu công nghiệp và chế xuất có Văn bản gửi lấy ý kiến các Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Quy hoạch - Kiến trúc, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Công thương và UBND quận, huyện có liên quan. (gửi kèm theo hồ sơ photo dự án).

**Bước 3:** Trong thời hạn 07 ngày làm việc, các Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Quy hoạch - Kiến trúc, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Công thương và UBND quận, huyện có ý kiến thẩm định bằng văn bản gửi Ban Quản lý các Khu công nghiệp và chế xuất.

**Bước 4:** Trong thời hạn 02 ngày làm việc, Ban Quản lý các Khu công nghiệp và chế xuất có Văn bản báo cáo tổng hợp ý kiến các Sở, Ngành gửi Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét có kèm theo dự thảo Văn bản tham gia ý kiến thẩm định Dự án của UBND thành phố gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, (gửi kèm theo hồ sơ photo ý kiến của các Sở, ngành và UBND quận, huyện có liên quan), đồng thời Dự thảo Tờ trình của Ban cán sự Đảng UBND Thành phố báo cáo xin chủ

trương của Thường trực Thành ủy theo Quy chế làm việc của Ban chấp hành Đảng bộ Thành phố, Ban Thường vụ và Thường trực Thành ủy khóa XVII.

**Bước 5:** Sau khi nhận được Văn bản báo cáo tổng hợp của Ban Quản lý, trường hợp hồ sơ đảm bảo chất lượng, không phải bổ sung, hoàn thiện, UBND Thành phố xin ý kiến Ban cán sự Đảng UBND Thành phố chấp thuận trình xin ý kiến Thường trực Thành ủy và Ban Thường vụ Thành ủy Thành ủy.

**Bước 6:** Sau cuộc họp Thành ủy, Ban Quản lý phối hợp chủ đầu tư tiếp thu ý kiến chỉ đạo của Thường trực Thành ủy và hoàn thiện Tờ trình của Ban cán sự Đảng UBND Thành phố trình Ban Thường vụ Thành ủy.

Thời gian Ban cán sự Đảng UBND Thành phố trình xin ý kiến Thường trực Thành ủy và Ban Thường vụ Thành ủy theo lịch công tác của Ban cán sự Đảng UBND Thành phố.

**Bước 7:** Sau khi Ban Thường vụ Thành ủy thống nhất chủ trương, trong thời hạn 02 ngày làm việc, Ban Quản lý các Khu công nghiệp và chế xuất hoàn thiện Văn bản tham gia ý kiến thẩm định Dự án của UBND thành phố gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư và báo cáo gửi Ủy ban nhân Thành phố xem xét phê duyệt (gửi kèm theo hồ sơ photo ý kiến của các Sở, ngành và UBND quận, huyện có liên quan). trong thời hạn 03 ngày làm việc, UBND Thành phố xem xét, ký Văn bản tham gia ý kiến thẩm định dự án gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

## **1.2. Cách thức thực hiện**

- Qua Hệ thống quản lý Văn bản và điều hành của Thành phố.
- Qua dịch vụ bưu chính.
- Trực tiếp tại trụ sở Ban Quản lý các Khu công nghiệp và chế xuất.

## **1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ: 01 bộ hồ sơ**

*1.3.1. Hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư dự án đầu tư do nhà đầu tư đề xuất bao gồm:*

a) Văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư, gồm cả cam kết chịu mọi chi phí, rủi ro nếu dự án không được chấp thuận;

b) Tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư;

c) Tài liệu chứng minh năng lực tài chính của nhà đầu tư gồm ít nhất một trong các tài liệu sau: báo cáo tài chính 02 năm gần nhất của nhà đầu tư; cam kết hỗ trợ tài chính của công ty mẹ; cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính; bảo lãnh về năng lực tài chính của nhà đầu tư; tài liệu khác chứng minh năng lực tài chính của nhà đầu tư;

d) Đề xuất dự án đầu tư gồm các nội dung chủ yếu sau: nhà đầu tư hoặc hình thức lựa chọn nhà đầu tư, mục tiêu đầu tư, quy mô đầu tư, vốn đầu tư và phương án huy động vốn, địa điểm, thời hạn, tiến độ thực hiện, thông tin về hiện trạng sử dụng đất tại địa điểm thực hiện dự án và đề xuất nhu cầu sử dụng đất (nếu có), nhu cầu về lao động, đề xuất hưởng ưu đãi đầu tư, tác động, hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án, đánh giá sơ bộ tác động môi trường (nếu có) theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

Trường hợp pháp luật về xây dựng quy định lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi thì nhà đầu tư được nộp báo cáo nghiên cứu tiền khả thi thay cho đề xuất dự án đầu tư;

đ) Trường hợp dự án đầu tư không đề nghị Nhà nước giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất thì nộp bản sao giấy tờ về quyền sử dụng đất hoặc tài liệu khác xác định quyền sử dụng địa điểm để thực hiện dự án đầu tư;

e) Nội dung giải trình về công nghệ sử dụng trong dự án đầu tư đối với dự án thuộc diện thẩm định, lấy ý kiến về công nghệ theo quy định của pháp luật về chuyển giao công nghệ;

g) Hợp đồng BCC đối với dự án đầu tư theo hình thức hợp đồng BCC;

h) Tài liệu khác liên quan đến dự án đầu tư, yêu cầu về điều kiện, năng lực của nhà đầu tư theo quy định của pháp luật (nếu có).

*1.3.2. Hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư dự án đầu tư do cơ quan nhà nước có thẩm quyền lập bao gồm:*

a) Tờ trình chấp thuận chủ trương đầu tư;

b) Đề xuất dự án đầu tư gồm các nội dung chủ yếu sau: mục tiêu đầu tư, quy mô đầu tư, vốn đầu tư, địa điểm, thời hạn, tiến độ thực hiện, tác động, hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án; thông tin về hiện trạng sử dụng đất tại địa điểm thực hiện dự án, điều kiện thu hồi đất đối với dự án thuộc diện thu hồi đất, dự kiến nhu cầu sử dụng đất (nếu có); đánh giá sơ bộ tác động môi trường (nếu có) theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; dự kiến hình thức lựa chọn nhà đầu tư và điều kiện đối với nhà đầu tư (nếu có); cơ chế, chính sách đặc biệt (nếu có).

Trường hợp pháp luật về xây dựng quy định lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền được sử dụng báo cáo nghiên cứu tiền khả thi thay cho đề xuất dự án đầu tư.

#### **1.4. Thời hạn giải quyết:**

15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Văn bản của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Không tính thời gian, UBND Thành phố xin ý kiến Ban cán sự Đảng UBND Thành phố và trình xin ý kiến Thường trực Thành ủy và Ban Thường vụ Thành ủy.

#### **1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính nội bộ:**

Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất.

#### **1.6 Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính nội bộ:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân Thành phố.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính nội bộ: Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất.

- Cơ quan phối hợp thực hiện thủ tục hành chính nội bộ: Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Quy hoạch - Kiến trúc, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Công thương và UBND quận, huyện có liên quan.

#### **1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính nội bộ:**

Văn bản tham gia ý kiến thẩm định Dự án của UBND Thành phố gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

#### **1.8. Phí, Lệ phí (nếu có):** Không có

#### **1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

Theo mẫu quy định tại Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/04/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.

#### **1.10. Yêu cầu thực hiện thủ tục hành chính nội bộ:**

Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ (điểm h khoản 1 Điều 31 Luật Đầu tư năm 2020).

**1.11. Căn cứ pháp lý thủ tục hành chính nội bộ:**

- Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020.
- Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư.
- Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/04/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư./.